

TỔNG HỢP SỐ LIỆU THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ TỰ CHỦ THEO NGHỊ ĐỊNH 130/2005/NĐ-CP NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số

/BC-UBND ngày

/4/2026 của UBND xã Sơn Linh)

Dvt: triệu đồng

STT	Cơ quan, Đơn vị	Tổng số đơn vị hành chính	Trong đó		Kinh phí hành chính tự chủ			Trong đó			KP không tự chủ	Người có TN tăng thêm cao nhất (tr.đ/tháng)	Người có TN tăng thêm thấp nhất (tr.đ/tháng)	Ghi chú
			Số đơn vị giao quyền tự chủ	Số đơn vị đã XD quy chế chi tiêu nội bộ	Tổng cộng	Ngân sách	Nguồn thu	KP thực chi cho hoạt động	KP tiết kiệm được	Tỷ lệ tiết kiệm (%)				
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	9	10=6-9	11	12	13	14	15
	xã Sơn Linh	6	6	6	6.816,081	6.816,081		6.816,081			94.645,344			
1	Văn phòng HĐND và UBND xã Sơn Linh	1	1	1	1.946,274	1.946,274		1.946,274			44.186,351			
2	Phòng Kinh tế xã Sơn Linh	1	1	1	927,821	927,821		927,821			20.854,242			
3	Phòng Văn hóa xã hội xã Sơn Linh	1	1	1	760,504	760,504		760,504			16.780,606			
4	Văn phòng Đảng ủy xã Sơn Linh	1	1	1	2.024,803	2.024,803		2.024,803			6.211,133			
5	UBNMTTQ Việt Nam xã Sơn Linh	1	1	1	780,186	780,186		780,186			3.024,562			
6	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1	1	1	376,493	376,493		376,493			3.588,451			